TÒA ÁN NHÂN DÂN TP NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **205**/2017/HNGĐ -ST
Ngày: 25 - 9 - 2017
V/v *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Tú Vinh**
Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**
Ông **Ngô Tiến Thành**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thúy Oanh –** Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Hường –** Kiểm sát viên.

Ngày 25/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 357/2017/HNGĐ-ST ngày 12/4/2017 về việc "*Ly hôn*", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2017 giữa các đương sự:

* <u>*Nguyên đơn*</u>: Bà **Nguyễn Thị Q**; sinh năm 1986
Địa chỉ: Thôn C, xã CH, huyện CL, Khánh Hòa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

* <u>*Bị đơn:*</u> Ông **Phạm Công S**; sinh năm 1985
Địa chỉ: Ô 12 lô 539 H, PT, PĐ, NT, Khánh Hòa.
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trình bày của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Q:***

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Phạm Công S tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa năm 2005. Sau khi cưới vợ chồng bà sống chung với cha mẹ chồng. Đến năm 2007, do chung sống không hòa thuận nên vợ chồng bà lại về nhà cha mẹ đẻ của bà Q sống, từ đó ông S thường xuyên bỏ nhà đi và được một thời gian thì ông S bỏ về nhà cha mẹ đẻ của ông S sống luôn cho đến nay, không chung sống với bà nữa. Nay tình cảm của bà dành cho ông S không còn, bà và ông S không ai càn quan tâm đến ai. Như vậy giữa ông bà không có cuộc sống hôn nhân, không thể hòa hợp, không tạo dựng được hạnh phúc gia đình nên không thể tiếp tục kéo dài cuộc hôn nhân này. Vì vậy bà yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Công S.

Về con chung : Bà và ông S không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Trình bày của bị đơn, ông Phạm Công S:***

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang đã tiến hành thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông Phạm Công S được biết, và trong quá trình giải quyết vụ án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông S vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai cũng như không thể tiến hành hòa giải được.

**** Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về quan hệ hôn nhân: Yêu cầu của bà Nguyễn Thị Q xin ly hôn với ông Phạm Công S là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Q được ly hôn với ông S.

Về con chung: Bà Q xác định không có con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Q phải chịu toàn bộ tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

* Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Q vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn, ông Phạm Công S đã được Tòa án tiến hành niêm yết, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng ông S vắng mặt không có lý do tại phiên họp kiểm tra việc công khai tiếp cận giao nộp chứng cứ và tại các phiên tòa sơ thẩm. Vì vậy, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

* Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Q và ông Phạm Công S tự nguyện chung sống, được Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn số 127, quyển số 01/2005 ngày 05/9/2005 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời trình bày của bà Q thì đời sống vợ chồng của ông bà không hòa thuận nên bà và ông S đã sống ly thân từ năm 2007 cho đến nay. Thời gian xa nhau đã rất lâu nên tình cảm vợ chồng không còn, giữa bà và ông S không thể hòa hợp, không tạo dựng được hạnh phúc gia đình nên không thể tiếp tục kéo dài cuộc hôn nhân. Vì vậy bà yêu cầu được ly hôn với ông Phạm Công S.

Xét lời trình bày của bà Q là có cơ sở. Việc ông S và bà Q không chung sống với nhau trong một thời gian dài làm cho tình cảm vợ chồng của ông bà phai nhạt. Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2015 quy định vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau; yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Bà Q và ông S đã không chung sống với nhau gần 10 năm nay là đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể kéo dài tình trạng hôn nhân này. Do đó có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Q.

[2] Về con chung: Bà Q xác định không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Q không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 28, 35, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;
- Căn cứ vào các Điều 19, 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2015;
- Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Q được ly hôn với ông Phạm Công S.

2. Bà Nguyễn Thị Q phải nộp 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0006425 ngày 11/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Bà Nguyễn Thị Q đã nộp đủ án phí.

3. Bà Nguyễn Thị Q và ông Phạm Công S có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Nha Trang;
- THADS Tp. Nha Trang;
- UBND P.Vĩnh Trường (ĐKKH 2005);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Thị Tú Vinh